Vô Hữu Duyên
<blockquote>Kalama tri ân bạn buithibuukim ghi chép.</blockquote>
[01/06/2021 - 10:57 - buithibuukim]
Bữa nay chúng ta bàn một chuyện mà tôi lấy ra từ lớp intensive để chúng tôi chia sẻ một chút cho bà con biết bên lớp đó học cái gì. Dĩ nhiên vấn đề khi đem trình bày bên đây thì nó phải mềm hơn, smooth hơn một tí. Đề tài bài giảng được bắt đầu bằng một công thức trong cuộc sống cũng như trong cuộc tu, một công thức rất đơn giản mà tôi nghĩ và tin rằng giúp cho bà con rất nhiều. Và nó dễ nhớ, một công thức thôi. Đó là muốn biết mình có cái gì thì hãy nhìn xem coi mình không có cái gì. Mà muốn biết mình không có cái gì thì hãy nhìn xem coi mình có cái gì.
Như tôi vừa nói đề tài này được lấy cảm hứng từ bài học hôm qua ở lớp intensive. Đương nhiên ở lớp đó tôi giảng khác, bên đây tôi giảng mềm hơn một chút.
Tôi nhắc lại: Muốn biết mình có cái gì thì coi mình không có cái gì. Và muốn biết mình không có cái gì thì coi mình có được cái gì.
Chúng ta có hai trường hợp: vật chất và tinh thần. Ở trường hợp vật chất công thức này chỉ đúng có vài mươi % thôi. Nhưng ở mặt tinh thần thì nó đúng 100%. Bởi vì mình đang học về giáo lý mà, dĩ nhiên mình học về tinh thần nhưng không thể không bàn tới vật chất.
1.Nói qua vật chất.
Trong một phòng khách nếu mình chọn bộ salon hay sofa bằng da thì không còn chỗ cho bộ bằng gỗ. Mình chọn bộ bằng gỗ thì không còn chỗ cho bộ bằng da. Trong tủ áo quần mà đựng toàn đồ rách đồ cũ, đồ rẻ tiền thì không còn chỗ cho đồ xịn, đẹp, đắt tiền. Còn nếu quí vị đựng toàn đồ đẹp, đồ đắt tiền thì nó không có chỗ để đựng ba đồ tào lao. Có nghĩa là khi mình có cái này thì mình sẽ không có một cái khác đối lập.
2.Về tinh thần.
Nói về tinh thần thì công thức trên đúng 100%. Khi mình đang sân si thì dứt khoát mình không có từ tâm. Mình đang có trí tuệ thì ngay cái thời điểm đó dứt khoát nó không có cái si mê. Cho nên tu thì có vô số cách, mà trong đó có một cách là mình phải quan sát cái mình có và quan sát cái mình không có.
Quan sát cái mình có để biết được mình không có cái gì. Mà quan sát cái mình không có để biết được mình có cái gì. Mình đi chùa mấy chục năm, làm phước, bố thí, lễ lạy, tụng niệm, bái sám, phục vụ, từ thiện, thiền định lung tung. Nhưng có mấy khi mình nhìn lại coi cái có trong đầu mình là cái gì, trong tim trong óc mình là cái gì. Mình cứ nhìn vô đó mình thấy. Thí dụ có rất nhiều Phật tử rất thích làm phước. Coi như tạm thời mình cho rằng ở họ không có lòng bủn xỉn. Nhưng họ xem kỹ coi họ có lòng tùy hỷ hay không. Bởi ở đâu có lòng tùy hỷ thì ở đó không có lòng ty hiềm, ở đó không có ganh tị. Mà ở đâu có ganh tị, tị hiềm thì ở đó không có lòng tùy hỷ. Đây là luật bất di bất dịch, chân lý ngàn đời như vậy. Hễ nó có từ bi thì nó không thể nào có sân hận. Mà hễ nó có sân

hận thì nó không có từ bi. Nó có hào sảng thì nó không có bủn xỉn. Mà nó có bủn xỉn thì nó không có hào sảng.
Mình cứ cắm đầu theo đuổi một công hạnh nào đó, một pháp tu nào đó là tốt. Nhưng nên thường xuyên xem coi con đường mình đi đó nó có lấy ra những cái cần lấy và nó có thêm vào những cái cần thêm hay không. Thí dụ mình theo đuổi pháp môn niệm Phật, theo đuổi hạnh bố thí, hạnh học hỏi giáo lý, theo đuổi hạnh tu tập thiền định. Cái 'hạnh' nhe, Phật Pháp thì có nhiều cái hạnh lành để mình theo đuổi. Có người thì mê hành thiền mà không màng gì tới chuyện khác, thì đến một lúc ngã ngửa ra mới biết là kiến thức giáo lý mình mù tịt. Không tự giải nghi được đừng nói chi là giúp những người khác. Còn ngược lại có những người cả đời mấy chục năm tập trung giáo lý mà không có giây phút nào sống tĩnh tâm chánh niệm. Thì đến lúc cần thiết thì khả năng định tâm, chánh niệm nó không có. Còn chưa kể có trường hợp này nữa. Mình học trên lý thuyết là Trí có ba: trí văn, trí tư, trí tu.
-Trí Văn là những hiểu biết, khả năng nhận thức dựa trên những gì nghe, đọc, học hỏi từ người khác.
-Trí Tư là khả năng hiểu biết, khả năng nhận thức dựa trên tư duy, suy tư.
-Trí Tu là khả năng nhận thức có được từ kinh nghiệm thực chứng, kinh nghiệm tu tập.
Mình thấy rõ ràng trong Kinh chia ba loại trí tuệ đó, rồi mình tưởng tượng nó là anh em một nhà, tôi e rằng cách nghĩ đó phải cẩn thận. Sai thì không có sai nhưng phải cẩn thận. Đừng nghĩ rằng Giới, Định, Tuệ là một group, một nhóm rồi tha hồ muốn hiểu sao hiểu. Coi chừng đó, đúng là giới, định, tuệ là một nhóm nhưng coi chừng có khả năng cả đời mình biết có Giới mà không biết Định, Tuệ. Hoặc cả đời mình chỉ biết Định mà không biết Tuệ. Có khả năng đó, không loại trừ.
Ở đây cũng vậy, chỉ riêng chuyện trí tuệ thôi có người có thể cả đời chìm đắm trong cái trí Văn thôi. Thấy vậy là đủ rồi, không có khả năng suy tư, không khả năng gặm nhấm, thấm thía và tiêu hóa. Cứ như con vẹt, cứ copy sao chép. Rồi có những người thích suy tư, thích tư duy nhưng họ không hành trì. Trong Tăng Chi, phần Năm Pháp Đức Phật ngài dạy rất rõ: Có những người nói nhiều chớ không suy tư. Có những người chỉ có suy tư nhiều mà không tụng đọc. Có những người tụng đọc nhiều nhưng không có hành trì. Nhớ cái này nhe!
Như (...) , tụng đọc, tụng đọc suốt, chỉ có (...),(...) là chanting, tụng đọc thôi. Rồi có những người (...) tức là ăn rồi suy tư, tìm hiểu rồi thấm thía. Nhưng mà cái đó chưa. Phải là hạng cuối cùng là Dhammavihari là sống trong cái mình biết, sống bằng niệm, bằng tuệ, bằng từ tâm, thì cái đó mới được gọi là sống với cốt lõi của Chánh Pháp, gọi là Dhammavihari (là sống Đạo). Còn mấy cái kia chỉ là nghiệm thôi, suy nghiệm, học Đạo và suy nghiệm thôi chứ chưa phải là hạng hành Đạo sống Đạo.
Như vậy muốn biết mình ra sao thì tự mình xét coi mình có cái gì. Mình sống nhiều về từ tâm hay sống nhiều về chánh niệm, sống nhiều về trí tuệ, về thiền định, sống nhiều với giới, với hạnh bố thí, hạnh phục vụ... mình coi coi mình có cái gì. Và khi mình có cái đó thì mình sẽ không có những cái đối lập lại. Và khi mình có những cái đó thì mình sẽ có những cái nó tương ứng. Wow, nhớ cái này nhe! Khi mình có cái gì đó thì mình sẽ không có cái đối lập, đồng thời mình cũng lại có được những cái tương ứng. Khi mình không có cái gì đó cũng vậy. Khi mình không có cái gì đó thì mình sẽ có cái đối lập. Khi mình không có từ tâm thì mình sẽ có sân hận. Khi mình không có trí tuệ thì mình sẽ có si mê.
Trong A tỳ đàm dạy mình một chuyện rất đáng quan tâm: Vạn pháp do duyên, Mỹ là 'condition' hoặc là 'relation', là những mối tương quan, những điều kiện. Vạn pháp ở đời tồn tại nhờ vào các điều kiện. Dầu đó là mặt trăng mặt trời, đại dương, núi non, ao hồ, kinh rạch, cây cỏ, đất đá, chim muông, cầm thú. Tất cả đều tồn tại và xuất hiện nhờ vào các điều kiện. Nói tổng quát các điều kiện đó có thể gom lại vào trong vài ba điều kiện căn bản sau đây:
1-A giúp B bằng cách có mặt trước: tiền sanh duyên.
2-A giúp B bằng cách có mặt sau: hậu sanh duyên.
Có mặt trước là sao?-Nhờ nồi cơm mình nấu trước nên lát nữa mình mới có bữa ăn. Lúc bấy giờ nồi cơm nó là tiền sanh duyên, nghĩa là điều kiện nó có trước để hỗ trợ cho kết quả sau đó.

Nhưng cũng trong chuyện nấu cơm đó, vì bữa ăn lát nữa mà bây giờ mình phải nấu cơm. Thì lúc bấy giờ bữa cơm đó là hậu sanh duyên. Các vị nghe kịp chưa. Tức là vì bữa ăn sẽ có mà bây giờ mình phải nấu cơm. Đó là hậu sanh duyên. Còn mình nấu cơm lát nữa có cơm mình ăn là tiền sanh duyên.

3-A giúp B bằng cách cùng có mặt: câu sanh duyên, đồng sanh duyên.

Tôi hay ví dụ hoài, thí dụ trong một hôn lễ cô dâu chú rể là phải cùng có mặt. Trong một bịnh viện hay phòng mạch thì bác sĩ và bịnh nhân cùng có mặt thì mới ra cơm cháo. Chớ còn không thể nào trong một đám cưới cô dâu tới trước xong rồi về rồi chiều chiều chú rể tới thì tui chưa nghe nói đám cưới nào lạ vậy, trừ ra đám cưới trước cổng chùa, tôi hỏng biết chàng đi xuất gia rồi nàng tới sau hay là sao chớ tôi hỏng biết (cười). Chớ xưa nay đám cưới là cô cậu cùng một lúc. Và quan hệ bác sĩ bịnh nhân cũng phải vậy, cũng phải cùng lúc, chớ không thể bác sĩ tới trước xong bác sĩ về mất tiêu xong lát bịnh nhân tới . Hoặc bịnh nhân tới trước rồi đi về mất tiêu, lát sau bác sĩ tới. Không có. Đó là một cuộc hẹn thất bại. Trong trường hợp A và B, nhân và quả cùng hợp mặt một lúc thì đó gọi là câu sanh duyên hay đồng sanh duyên.

4-Cái thứ tư là A giúp B bằng cách vắng mặt.

Có vô số trường hợp phải nhờ đến sự vắng mặt của cái này thì cái kia mới có mặt được. Như vậy nhớ trên đời này vạn pháp do duyên, và duyên thì có rất nhiều hình thức. Nó giúp nhau bằng cách có mặt trước. Giúp nhau bằng cách có mặt sau. Giúp nhau bằng cách cùng có mặt và giúp nhau bằng cách vắng mặt. Vắng mặt cũng là một cách giúp. Sự có mặt của trí tuệ là điều kiện hỗ trợ cho các thiện pháp khác. Nhưng cũng chính vì sự có mặt của trí tuệ nó làm cho vô minh biến mất. Mà khi không có mặt trí tuệ, sự vắng mặt của trí tuệ cũng là điều kiện để vô minh có mặt. Trong khi sự có mặt của trí tuệ nó lại là điều kiện giúp cho các thiện pháp cùng nhóm với trí tuệ. Nhưng sự vắng mặt của trí tuệ có thể là điều kiện tốt để cho si mê có mặt.

Như vậy mình thấy sự có mặt hay vắng mặt của cái gì đó trên đời hoàn toàn có thể là điều kiện giúp cho cái khác được có mặt. Không biết tôi nói vậy các vị có nghe kịp không ta? Làm ơn tôi van xin cầu khẩn hiểu dùm cho tôi nhờ! Các vị có nghe câu "Giậu đổ bìm leo" không? Đó, cái hàng rào có gãy đổ thì dây leo, cỏ dại mới lan được. Hoặc "Vắng chủ nhà gà vọc niêu tôm", nghĩa là chủ nhà đi vắng nó là điều kiện cho con gà vô bếp nó quậy tung trong đó. Có nghĩa là sự vắng mặt của cái này nó có thể là điều kiện giúp cho cái kia.

Cho nên tôi quay lại nội dung bài giảng trưa nay. Đó là muốn biết mình có cái gì thì hãy xem coi là mình không có cái gì. Và muốn biết mình không có cái gì thì hãy xem coi mình đang có cái gì. Tu hành là phải thường xuyên coi cái đó. Nên lắm! Chứ mình tự thấy mình là Phật tử, mình có Pháp danh, có áo lam, có những công đức, hạnh lành, chú nhật nào cũng đi chùa, đêm nào cũng alo với tăng ni với bạn đạo. Mình nghĩ vậy là ngon lành. Nhưng mà không! Cái chuyện đó là hình thức thôi. Đó là những cái có thể quay phim chụp hình được, nhưng những cái không thể quay phim chụp hình thì lớn chuyện hơn, lớn chuyện lắm. Có nghĩa là cái áo lam ai cũng chụp hình được, thậm chí mình cạo đầu ai cũng chụp hình được, thậm chí mình có Pháp danh người ta cũng có thể chụp hình được. Nhưng mà mình có cái gì trong mấy chục năm làm Phật tử, thậm chí là tăng ni có được cái gì trong đầu mình cái đó mới lớn chuyện. Thì mình cứ dò mình coi, trong mấy chục năm làm cái hạnh từ thiện, bố thí, phục vụ, đúng là có được cái đó rồi nhưng mà mình không có cái gì. Từ chỗ mình không có cái đó thì đổi lại mình có được cái gì. Nhớ nhe, có và không trong Đạo Phật rất là quan trọng.

Trong Trung bộ bài Kinh Tiểu Không Đức Phật dạy rất rõ: khi mình sống nhiều với những tâm tư mắc míu, dính mắc đối với thiên hạ thì sẽ không có chỗ trống cho những suy tư gọi là viễn ly cao cấp được. Mình còn dính líu mắc míu trong mộng ước trầm luân thì mình không có chỗ trống cho lý tưởng giải thoát. Bài Kinh đó nếu người không quen đọc không hiểu. Bài Kinh đó rất là sâu tôi rất là mê. Tôi đã đem bài Kinh đó vào trong Nhật tụng Kalama mà bây giờ tôi quên mất không biết Kalama mấy một- hai- ba tôi quên mất. Báo cho trong room biết là hôm nay chúng ta đang chạy giấy để in hai cuốn Kalama 1-2 (tái bản cuốn 1 và in thêm cuốn 2). Và chúng ta hôm nay cũng có luôn bản thảo cuốn 3. Đặc biệt cuốn1 phải nói toàn Kinh dài không hà mà nhức đầu lắm. Mặc dầu đó là những bài Kinh căn bản nhưng mà tui thiết tha (không phải làm chuyện tiếp thị bán sách,

không phải), mà chuyện quan trọng nhứt là tôi thiết tha mong bà con nếu không mua, vì mua là giúp cho Kalama thôi, chúng tôi không xin tiền cho Kalama mà chỉ bán sách thôi. Như tôi đang viết quyển Chuyện phiếm thầy tu 2 cũng chỉ để cho Kalama thôi, chớ không có đi xin. Xin chúng chửi mệt lắm! Trong quyển Kalama 2 và 3 có rất nhiều bài Kinh ngắn ngắn để bà con đọc không ngán, nhưng đó là những vấn đề lớn của giáp pháp. Đúng ra Kinh nào cũng quan trọng hết, nhưng mình gom gom cái gì cho nó gần gần với bà con cho bà con dễ nuốt.
19:48
[03/06/2021 - 12:51 - buithibuukim]
Thì trong bài Kinh Đại Không Tiểu Không trong Trung bộ tôi có đem vào Nhật tụng Kalama có nội dung thế này. Đức Phật ngài dạy khi nào mình sống nhiều với 'nhân tưởng', 'thôn tưởng', nghĩa là cái đầu mình còn mắc míu, dính líu nhiều về con người, về thế giới chung quanh thì lúc đó cái đầu mình không có rảnh để cho cái 'lâm tưởng' (quay về với thiên nhiên, lâm là rừng).
Mà hễ cái đầu mình biết rảnh rang, không bị chia trí, không bị phân tâm với người, với phố xá thiên hạ thì mình mới bắt đầu biết quay về với thiên nhiên. Nhưng chưa đủ! Khi mình biết quay về sống một mình, biết quay về với thiên nhiên, đời sống nội tâm thì mình mới quên được những tuế toái nhân quần nhân gian. Nhưng mà đủ chưa? Chưa! Còn cái cuối cùng nữa, nghĩa là phải an trú vào cái cuối cùng đó là 'tánh không' (không thể dịch là 'không tưởng' vì dễ hiểu lầm). Có nghĩa là còn mắc míu vào phố xá, thiên hạ, nhân gian xã hội thì không thể nào quay về với thiên nhiên được, phải quay về với đời sống viễn ly thanh tịnh.
* Nhưng yêu thiên nhiên, yêu được đời sống viễn ly một mình, chưa đủ, mà phải đến cái thứ ba là lìa khỏi 'lâm tưởng' trở về trú với 'không tánh'. Tức là danh không, lợi không, sắc, tài, tình, danh lợi là không. Đúng! Giờ qua tới cái không thứ hai.
* Cái không thứ hai. Núi đồi thiên nhiên yên tĩnh, thanh tịnh đáng yêu thiệt, đáng sống thiệt, nhưng mà nó cũng là một hình thức mắc míu khác, sạch sẽ hơn thôi. Tu tập thiền định, chứng đắc thần thông nó cao siêu thiệt. Nhưng mà phải tới cái cuối cùng, phải buông các cái 'tưởng', phải trú vào 'không tánh', để thấy rằng tất cả những cái gọi là nhân gian, thiên hạ, tất cả những cái gọi là núi rừng yên tĩnh, độc cư viễn ly, tất cả những cái gọi là đức hạnh, trí tuệ, thiền định... tất cả chỉ là các pháp hữu vi do duyên mà có, có rồi phải mất. Nhớ cái đó, rất là quan trọng, nhe!
Ai sống nhiều với 'nhân tưởng' và 'thôn tưởng' thì sẽ không rảnh trí để sống trong 'lâm tưởng' (quay về với thiên nhiên). Mà sống trong 'lâm tưởng' chưa đủ, độc cư viễn ly chưa đủ mà phải buông bỏ triệt để, toàn triệt, dứt khoát, hoàn toàn tuyệt đối mọi ý niệm thích và ghét đối với mọi hiện hữu. Coi sắc, tài, tình, danh, lợi đó là không. Nhưng mà dầu có giới luật, thiền định, kiến thức đa văn mấy đi nữa thì tất cả đó chỉ là phương tiện để qua sông mà thôi.
Có một câu chuyện tôi kể hoài. Giờ tôi nhắc lại. Tôi ở Thụy Sĩ, ở đó tôi không có xe hơi mà đi bằng phương tiện công cộng. Tôi kể chuyện này không biết các vị bên Việt Nam bên Mỹ bên Úc chắc không biết. Úc có nhưng không phổ biến chắc Úc ít ai đi xe lửa. Việt Nam chắc cũng hiếm. Mỹ đi xe hơi không hà chắc không biết chuyện này. Có nghĩa là bênThụy Sĩ đất nó hẹp lắm cho nên kiếm chỗ đậu xe đó là cả vấn đề nên phải đi phương tiện công cộng. Chính vậy cho nên có thể nói ¾ hay 4/5 dân Thụy Sĩ đi xe lửa. Có nhiều bữa giờ tan tầm đông lắm. Có hai chỗ bán vé, một là chỗ office người bán, thứ hai là bán trên máy tự động. Mà người đông đến mức chỗ người bán phải xếp hàng, chỗ máy bán tự động cũng phải xếp hàng. Mệt lắm! Mà mình sợ về núi tối mình nóng ruột mà phải ráng chờ. Chờ, chờ... mà có nhiều người thấy ghét lắm. Nãy giờ đứng kêu phone tùm lum không chịu chuẩn bị tiền, đợi tới phiên họ thì họ móc một xu, hai xu, đồng rưỡi, bốn đồng mốt, rồi tiền giấy thì le lưỡi liếm, còn tiền cắc thì xòe ra, tôi nghĩ trong bụng trời ơi bao nhiêu người chết mà sao bà không chết. Tôi từng nghĩ như vậy! Trời ơi nóng ruột, ngồi xếp hàng, lấy được cái vé rồi lên trên tàu. Lâu lâu có ông soát vé ổng tới hỏi từng người trong toa. Mà lâu lâu mới có một lần. Đi vài ba chuyến mới có một chuyến. Không, chuyến nào cũng có người soát vé nhưng có nhiều bữa họ không có hỏi, lạ vậy đó. Thì có người soát vé thì mình còn thấy nó xứng đáng. Còn không , có bữa trời ơi mình xếp hàng mệt muốn chết luôn. Tới hồi lấy được cái vé cầm lên xe lửa mình nằm mình ngủ cho tới ga của mình nó thông báo mình xuống. Mình xuống mình thò tay ra túi áo mình lấy ra cái vé mình chực nhớ một chuyện thú vị: cực muốn chết để lấy được cái vé. Lấy xong xuôi rồi nhét

vô cái túi. Ngủ. Mình đâu có làm gì với nó đâu. Nó chỉ có giá trị trong chuyến đó thôi. Xuống cái chuyến đó rồi, một là mình đi nữa, đi xe lửa nữa thì mua chuyến khác (thường thường tôi mua luôn), còn không thì đi xe bus. Có trường hợp mình lấy vé đó đi xe bus luôn cũng được. Có trường hợp thì mình mua vé khác. Nhưng mà lúc cầm cái vé ra mình nghĩ trời ơi cực khổ, vừa hồi hộp vừa trù rủa thiên hạ mà vừa ngó liếc đồng hồ để rồi cuối cùng lấy được tờ giấy này, vừa tốn tiền, vừa mệt vừa căng thẳng, bị stress, tưởng sao lấy xong nhét túi áo lên xe ngủ thôi.

Tại sao tôi kể chuyện ruồi bu này? Thì toàn bộ những cái vất vả trong đời sống, trong cuộc tu của mình nó chỉ là cái vé tàu thôi quí vị. Cái vé tàu thôi! Hôm nay bà con giờ này, tôi không biết ở quốc gia nào nhưng giờ này đi làm về rất là mệt, mà ráng lết vô cái room ngồi nghe. Có bà con sáng sớm vậy phải ráng ngồi chong mắt mà nghe. Có nhiều bà con vừa nghe vừa ghi chép tội nghiệp lắm, cực lắm, khổ lắm! Nội đi nghe ổng nói những câu có khi nói nặng mình nữa, buồn! Nhưng mà tất cả chỉ là 'vé tàu' thôi. Bổ sung, bổ sung, bổ sung...Mà đâu phải học mình tôi, học tùm lum hết mà. Ai chớ ông Nhân này nè, tám thầy 13 thợ ăn rồi liên lạc vũ trụ năm châu thầy bà gì tùm lum hết (cười), đại khái vậy!

Thì học cũng cực, hành cũng cực, nhẫn cực, xả cực, trí cực, muốn có từ tâm cũng cực, muốn bố thí, phục vụ, ngồi thiền, muốn cái gì cũng cực hết. Nhưng tất cả đều là những vé tàu.

Thì buông, tu là sao? Là bữa đầu buông những cái thuộc về thế gian, sắc, tài, tình, danh, lợi. Nhưng cái buông tiếp theo là phải biết mua vé. Vé đây là, nếu mình là cư sĩ trong túi mình phải mua hai ba vé, cái vé sức khỏe, vé tài chánh, vé kiến thức Phật pháp, vé công phu. Vé công phu là mỗi ngày phải có khả năng tập luyện ngồi, đó là cái vé mình xài sau này. Đúng ra là phải xài ngay từ bây giờ chớ không phải xài sau này nữa. Bà con thì mỗi ngày phải chăm sóc sức khỏe, phải đi làm kiếm tiền. Tất cả đó là những cái vé mà cuối đời cũng xuôi tay mà bây giờ phải mua, phải ráng xếp hàng mà mua!

Tôi quay trở lại bài Kinh Đại Không và Tiểu Không. Ngài dạy rằng hễ cái đầu mình mà nhân gian, thiên hạ, phố xá, xã hội mà nó đầy, không chỗ trống, nhân tưởng, thôn tưởng mà chiếm đầy đầu thì không có chỗ cho lâm tưởng. Mà lâm tưởng chiếm đầy đầu mình thì không có chỗ cho không tánh (không tưởng).

Cái hồi nãy tôi muốn nói là, bà vợ ông tổng thống Mỹ Theodore Roosevelt bả có một câu mà tôi nghĩ lát nữa bà con vào internet bà con tìm. Cái câu mà tôi mê quá, cái câu có nội dung y chang như bài Kinh Đại Không Tiểu Không vậy đó. Tôi nhắc lại bài Kinh Ngài dạy:

"Còn sống nhiều với nhân tưởng, thôn tưởng thì không chỗ trống cho lâm tưởng. Mà còn bị vướng kẹt trong lâm tưởng thì không chỗ trống cho sự buông bỏ triệt để".

Thì bà Roosevelt có câu là: Thiên hạ có ba loại người, người cao cấp thì quan tâm lý tưởng, người trung cấp quan tâm sự kiện, và người kém nhứt quan tâm con người. Bà con tìm dùm tôi bản tiếng Anh. Con người có ba hạng. Hạng sơ cấp, hạ cấp chỉ quan tâm con người thôi. Thí dụ người đó là đàn ông, đàn bà, mập ốm, xấu đẹp, trắng đen, người đó tôi nhìn thấy ghét, người đó tôi nhìn dễ mến. Nhưng cái bậc trung cấp họ không bận tâm con người mà họ quan tâm đến sự kiện. Thí dụ bữa nay mình vô mình nghe cái gì. Thằng cha nào giảng không quan trọng mà coi ổng nói cái gì, là chỉ quan tâm sự kiện thôi. Nghe đâu có lớp học thì nhào vô học. Ở đâu có Pháp hội thì nhào vô dự. Chẳng hạn kỳ rồi tôi nghe một chuyện cũng hơi buồn buồn, hy vọng nói ra không đụng ai. Là có một nhóm Phật tử bên Úc đi vô chùa Thái nào bên Úc dự lễ. Đâu có biết đâu, tự nhiên vác cái mặt vô thì mình nghĩ chùa là chỗ của thiên hạ mà. Mình dân bên tây phương thì ai hỏng đi học thì đi làm, hỏng đi làm thì đi học, đâu có rảnh, nên lúc nào rảnh thì chạy vô chùa. Mà ai ngờ xui, đút đầu vô bữa đó gặp lúc người ta đang làm phước. Ông sư thì nên đi đứng cẩn thận, không nên có mặt trong những buổi lễ mà người ta không có mời. Đó là Phật giáo hôm nay chớ Phật giáo thời Đức Phật thì không có vậy. Nhưng riêng cư sĩ thì mình có quyền đi khắp nơi. Vì mình đi làm phước mà. Cho dầu ở đó người ta đang rước vua, rước Giáo hoàng hỏng sao hết, mình là cư sĩ mình có mặt trên toàn thế giới, hễ đâu có Pháp hội là mình nhào vô. Bởi vì tôi đi tôi tốn tiền mà, tôi đi đâu có được gì đâu. Mấy ông sư đi tới đó còn được mời ăn, được cúng dường, còn tui là cư sĩ tóc tai tùm lum, vợ con lùm xùm tôi có quyền tôi đi chớ, tôi đi tôi tốn tiền mà. Thế là nguyên cái đám dắt nhau nhào vô chùa Thái. Vô đó gặp cái đám VN nằm ở trỏng, nó phán cho một câu hôm nay lễ hội này là

của chúng tôi. Phước thí này, phước hội này của chúng tôi, mà các vị nhào vô ăn ké thì chúng tôi không có hoan hỷ (cười).
Tôi nghe được một người Phật tử VN bên Úc họ kể họ hỏi sao kỳ vậy Sư. Tôi nói thôi kệ người ta bị bịnh thì bỏ qua chớ biết sao bây giờ. Nhưng đại khái nó rất là kỳ. Người ta cư sĩ bữa nào rảnh nó đi chùa. Còn chuyện mà bữa đó mình làm thí chủ đó là chuyện của mình. Nhưng người ta vô đâu có ăn chực mình đâu. Người ta vô người ta cũng tốn tiền cúng dường rồi người ta cũng tốn kém mất thời gian tùm lum tà la người ta đi về người ta ăn uống gì của mình, nhưng mà cái đám nhào vô ăn ké!!!
Thì đại khái khó lắm quí vị, khi mà mình còn bị dính mắc, đã dính cái này thì không buông được cái kia, kể cả cái chuyện vô tới đạo tràng già lam thanh tịnh, mà cái lòng mà còn dính mắc, còn mắc míu thì khổ lắm. Tôi nói câu này hơi nặng nè, trong Kinh (mà cái này Đức Phật nói chớ đâu phải tôi nói đâu mà sợ), Đức Phật ngài dạy giống như con chó nó bị cột vô chỗ nào đó, dầu nó có cắn có quào, có sủa, la hét như thế nào đi nữa thì nó cứ quẩn quanh chung quanh cái chỗ cột, cái cây cọc cột đó thôi. Kẻ phàm phu mà sống nhiều với ngã chấp mà bây giờ họ có làm trời, Ngọc hoàng thượng đế, Thái thượng lão quân Diêu trì thiên mẫu gì đi nữa thì họ cũng vẫn cứ tiếp tục quẩn quanh trong cái ngã chấp.
Tôi quay lại ba câu nói của bà Roosevelt, bả nói bậc thượng căn là chỉ quan tâm cái ý nghĩa thôi. Còn người trung căn quan tâm sự kiện, kẻ hạ căn thì quan tâm tới con người. Cứ là đến với ai là quan tâm người đó mình thích hay mình ghét, dễ mến hay khó ưa, người đó là nam nữ, đẹp xấu, già trẻ bé lớn, trắng đen mập ốm, cao thấp, bla bala bla... Nhưng riêng người trung căn họ không quan tâm cái đó, mà họ quan tâm đến sự kiện. Bữa nay chùa có Pháp hội, chùa có Pháp thí mình vô. Nhưng bậc thượng căn còn siêu hơn nữa. Họ không quan tâm đến người, họ không quan tâm đến sự kiện, mà họ chỉ quan tâm đến ý nghĩa vấn đề: bữa nay mình nghe được cái gì, cái đó giúp được gì cho mình. Mà khi cái đầu mình nó vướng cái này thì không có chỗ trống cho cái kia. Nhớ nhe. Cho nên trong Kinh Đức Phật ngài dạy trong đời này chúng sanh có nhiều thái độ để đánh giá vấn đề.
- Một là (Rupadamana) tức là hạng người đánh giá thiên hạ qua những gì mắt mình nhìn thấy. Thấy cái gì đẹp, cái gì sang thì mình thích, chạy theo.
- Hạng thứ hai là khosapamana, chạy theo cái tiếng tăm của đương sự. Tức là theo đuổi cái gì đó, thờ phụng thần tượng người đó là qua cái tiếng tăm. Mình cũng chẳng biết hòa thượng Làng Mai dạy cái gì mà thấy Tây u nó bu lại mấy trăm mạng, trong đó có ma soeur có linh mục, rồi có Tây có Nhựt nó nhào vô nó tu thì mình chạy theo thôi chớ thực ra mình hỏng có biết nhiều. Hỏng biết cái Làng Mai nó khác Trúc Lâm VN cái gì mình không hề biết. Mình biết cái tiếng hòa thượng Nhất Hạnh thôi.
- Thứ ba là lukhapamana tức là chạy theo cái vẻ ngoài bần tăng khổ sãi, dáng vẻ thanh tu khổ hạnh của ai đó.
- Hạng thứ tư mới quan trọng, là Dhampanamana. Có nghĩa là mình đánh giá vấn đề trên nội dung Chánh Pháp, khía cạnh Chánh Pháp mà người đó là ai không quan trọng, mà điều họ nói giúp được gì cho mình hay không. Tại vì nói thiệt, mình đói bụng thì mình mua khúc bánh mì, thì cái người bán bánh mì đó là người Miên người Lào kệ nó. Nó đẹp nó xấu kệ nó. Miễn là cái ổ bánh mì đó mình thấy ăn được, cái giá chấp nhận được. Giòn, ngon, cái ruột cái nhân ok, giá được, ngon bổ rẻ là được. Nhưng sau này mình biết thêm trong nước nó có công thức buôn bán thế này: cái gì ngon cái đó không bổ, cái gì bổ thì vừa ngon vừa bổ cái đó không rẻ, mà cái gì rẻ thì cái đó không có ngon có bổ (cười). Mà đó là VN, cho nên cẩn thận! Nói vậy thôi chớ cái gì ngon coi chừng nó không lành, ngon khác lành khác. Nó rẻ có khi nó không lành.
Quan trọng nhứt là mình cứ nhớ cái này: hễ mình có cái này thì mình sẽ không có cái ngược lại. Chưa hết, đề tài còn mở ra cho chúng ta vấn đề khác: “Khi chúng ta lưu tâm nhiều về cái gì thì chúng ta sẽ lơ là với cái khác”.
Có câu này tôi nói hoài, là trong giới shopping ở Mỹ có câu này: khi bạn tốn tiền để mua thứ không cần thiết thì bạn đã mất đi số tiền để mua cái cần thiết. Câu đó rất là hay! Khi bạn mất đi số tiền cho cái không cần thiết thì có nghĩa là bạn đang mất đi số tiền cho cái cần thiết. Thí dụ bây giờ mình đi chợ mua đồ cho nhà. Mình tính mua giấy toilet, dầu ăn, nước rửa chén mà tự nhiên mình ra mình

thấy bán ba cái kẹo bánh hạ giá, phấn son hạ giá là mình nhào vô mình mua là coi như hụt cái tiền kia. Hoặc là mình thích đi mua quần là áo lụa, túi xách giày dép nhiều quá thì mình sẽ không có dư tiền để mai mốt mình đổi nhà khác mà đúng ra mình có thể để dành đổi được. Tôi biết bên Thụy Sĩ có một gia đình đặc biệt lắm. Hỏng biết cái này bên Mỹ, hình như bên Mỹ có, tức là họ đi mua đồ mà họ xài coupon, bên Úc có đó không ta. Mình mua hàng họ đưa cho mình nguyên xấp báo quảng cáo rồi trong đó có mấy coupon dùng cắt. Mà cái gia đình này chuyên môn collect mấy cái đó. Suốt mấy chục năm trời, theo lời họ nói chớ tui đâu có biết, mà theo họ nói là nhờ cái đó cộng với tiền lương mà họ mua nhà được. Tôi tin cái đó. Nó bớt phần trăm đó, bớt nhiều lắm. Đổ xăng cũng coupon, chưa kể họ theo dõi catalogue ba cái nào được, hạ giá hoặc là mấy cái siêu thị lâu lâu bớt 50%, 60%, hoặc chưa kể chợ chiều bên đây, sau 5g chiều có rất nhiều thứ nó bán có 50% giá thôi. Thì nhờ mình quan tâm mấy cái đó thì mình sẽ tiết kiệm được mấy cái khác.

Tôi nhắc lại, khi mình lưu tâm cái này thì mình sẽ làm lơ cái khác. Mà khi mình làm lơ cái này thì tự nhiên nó sẽ hướng tâm tới cái khác. Như nãy tôi nói, có nghĩa là khi mình thích sắm sửa nhiều quá thì mình sẽ không có đủ tiền để mua nhà. Người muốn mua nhà họ sẽ dồn hết tâm huyết cho cái nhà thì lâu ngày sẽ được, Tôi tin chuyện đó có. Thì mình tiền nhiều mua nhà lớn, tiền ít mua nhà nhỏ, nhưng ít ra đỡ hơn ở nhà mướn. Mặc dù cũng có một quan điểm ở Âu Mỹ là ở nhà mướn sướng hơn cái nhà mình làm chủ. Chuyện đó tôi không bàn ở đây. Nhưng tôi chỉ nói là nếu muốn mua nhà thì mình phải làm lơ tất cả những nhu cầu khác như có thể. Như có thể nhe, chớ nhịn ăn là không phải!

Ở đây cũng vậy. Khi ta lưu tâm nhiều cho cái gì thì ta sẽ làm lơ rất nhiều chuyện khác. Mà khi ta làm lơ chuyện gì thì ta sẽ dồn tâm ý cho nhiều chuyện khác. Đây là cái luật. Cũng giống như khi ta có cái này thì ta sẽ không có những cái đối lập, những cái ngược lại. Và khi ta có cái này thì ta sẽ có thêm những cái tương ứng. Đây là một công thức rất là quan trọng mà tôi đặc biệt muốn gởi gắm bà con trong bài giảng trưa nay.

Tôi nói lại lần nữa một chuyện mà tôi đã nói không biết bao nhiêu lần trong các Pháp hội, từ thuở xưa xửa xừa xưa mà hồi tôi còn giảng trong Kinh Tạng. Đó là ở ngoài đời, ngoài thế gian, bà con học tiểu học, học trung học, bà con có thể là người học trò cực kỳ kiêu ngạo, tự mãn, tự tôn, tự đại nhưng không sao. Miễn là bà con học giỏi, đủ điểm bà con vẫn lên lớp đều đặn, và cuối cùng bà con vẫn có mảnh bằng tú tài như thường. Rồi lên tới đại học bà con vẫn tiếp tục kiêu ngạo, tự mãn tự tôn tự đại. Không sao hết miễn là bà con giỏi vẫn có ngày bà con có được mảnh bằng đại học. Không sao hết. Đó là ngoài đời, nhưng trong Đạo thì không! Trong Đạo, anh có giới luật thanh tịnh cỡ nào đi nữa, anh có tinh thông Phật Pháp cỡ nào đi nữa; nhưng khi anh có cái lòng kiêu ngạo với cái anh đang có thì anh không thể đi xa được.

Thí dụ giờ ngồi thiền, tôi là một hành giả miên mật tinh tấn, tôi nhìn quanh tôi thấy hàng trăm hành giả trong thiền viện không ai bằng tui hết. Ngồi đâu mà nhúc nhích, sột soạt. Mỗi lần nghe họ trình pháp mình ngồi dưới đây thấy buồn cười. Hành giả gì đâu mà đau lưng rồi hành giả gì đâu mà sợ ma. Hành giả gì đâu giác chiều đói bụng, hành giả gì đâu nhớ nhà. Nói chung rồi hành giả hỏi nhiều câu vớ vẩn về Phật Pháp, ở đây hỏng có ai bằng tui hết. Tui ngồi một phát là phải ba tiếng. Mà lần nào tui trình pháp thiền sư cũng phải khen. Khi mà tui bị ám ảnh bởi cái đó thì... (lắc đầu), tui không có lùi là mừng lắm rồi, chớ tui không có tiến được. Không có tiến được. Tui phải buông cái đó đi!

Học giáo lý cũng vậy. Khi mình có lòng kiêu ngạo thì có nhiều vấn đề giáo lý mình hiểu không nổi. Tôi xin nhắc lại lần nữa. Đừng tưởng trí nhớ mình tốt, trí hiểu của mình tốt, trí nhớ và trí hiểu mình tốt là mình sẽ đi xa trong Phật Pháp. Sai! Có những vấn đề giáo lý chỉ có thể hiểu được ở con người 'buông bỏ' quí vị à! Tôi ví dụ một chuyện thôi. Làm sao mình hiểu được chuyện Bồ tát bố thí vợ con nếu mình không có cái thời gian suy tư. Tôi nói suy tư thôi nghe, chớ đừng có nói tu tập tuệ quán. Mà mình chỉ suy diễn trên mặt chữ thì một là mình không tin chuyện đó. Còn hai nữa là mình sẽ tin một cách cuồng tín, mù quáng. Mình không hiểu gì chuyện đó. Hoặc là mình không thể nào hiểu được chữ 'tánh không' trong Đạo Phật là cái gì. Mình không bao giờ hiểu được Vô gián duyên, Trùng dụng duyên. Mình không thể nào hiểu được chuyện "Cái trước tạo ra cái sau. Cái sau có thể giống cái trước nhưng không phải là cái trước". Mấy cái này học như vẹt mà để hiểu thì không hiểu

được. Trừ phi mình phải 'buông cái tôi' mình đi mình mới hiểu được cái này. Khi mà nói "cái danh sắc này tiếp nối nhau sanh diệt" thì mình học như vẹt như két, mình nhắc lại như cái máy thu băng vậy thôi. Chớ còn để thấm thía nó, để có thể một buổi một ngày mà buông hết ngồi xếp bằng buông bỏ trọn vẹn như trong Kinh ghi là mình làm không được, tại vì nó cứ ám. Mình tưởng mình về hưu non, mình tưởng là mình đã cất một cái cốc ở trên thiền viện, mình đã xa lánh vợ chồng con cái cha mẹ bạn bè mình lên đây mình tu là mình đã buông. Sai! Mình không thể nhảy ra khỏi cái bóng ngã chấp của mình. Bây giờ mình bỏ, mình không còn vợ tui, chồng tui, nhà tui, cha tui, mẹ tui, con tui, xe cộ nhà cửa của tui mình đã buông hết rồi. Nhưng mà mình không buông được cái 'đức hạnh của tôi, cái thiền định của tui, cái chánh niệm của tui, cái tri kiến cái trí tuệ của tui'. Chưa! Ngay cả cái ba la mật, cái khả năng giác ngộ, cái khả năng giải thoát của tôi còn chưa buông được thì nó đi không có xa.

Dĩ nhiên bài giảng này hồi nãy tôi có nói trước rồi. Bài giảng này tôi lấy đi một phần của lớp intensive, thì đương nhiên bà con nghe nhức đầu thiệt. Nhưng biết đâu bữa nay không hiểu mai hiểu. Hoặc biết đâu thằng Tèo không hiểu thằng Tý hiểu. Con Lan con Cúc không hiểu thì con Đào con Cúc nó hiểu. Trách nhiệm thì phải giảng thôi.

Bài giảng này đặc biệt tôi muốn nhấn mạnh cái gì? –Tôi muốn nói rằng vạn pháp ở đời do sự tương duyên mà có. Sự tương duyên có bốn trường hợp: là A giúp B bằng cách có mặt trước. A giúp B bằng cách có mặt sau. A giúp B bằng cách cùng có mặt và A giúp B bằng cách vắng mặt. Chữ 'vắng mặt' này rất là sâu, sâu lắm!

Ba cái trước là A giúp B bằng cách có mặt, dầu có trước, có mặt sau hay cùng có mặt thì cũng điểm chung là giúp nhau bằng cách có mặt. Riêng cái thứ tư mới là khó hiểu: A giúp B bằng cách vắng mặt. Đấy! Sự vắng mặt của cái này có thể là điều kiện để cho cái khác, hoặc là vô số cái khác có mặt. Đó là lý do mình phải cẩn thận. Hãy thường xem coi mình có và không có cái gì. Bởi vì chính cái mà mình không có nó cũng là điều kiện nẩy nở sinh sôi bao nhiêu vấn đề. Mà chính cái mình không có nó cũng là điều kiện để nẩy nở sinh sôi vô số vấn đề. Nhớ nhe!

Thí dụ mình thấy trong một căn nhà mà có hơi người thì khó bị ẩm mốc. Một phần là do có người quét dọn thường. Các vị biết khi có một người trong một căn phòng cái nhiệt độ trong phòng tăng lên mấy độ quí vị biết không. Trong room có biết chuyện đó không? Thấy mình có mấy chục kí chớ ghê lắm. Chính sự có mặt của con người tác động cho tuổi thọ căn nhà. Chính sự can thiệp của bàn tay con người, của cày, của cuốc xẻng giúp cho khu vườn thay da đổi thịt. Nhưng chỉ cần khu vườn thiếu vắng bàn tay người, luống hoa chậu cỏ bồn bông thiếu vắng tay người, căn hộ thiếu vắng bóng người, thiếu vắng hơi người, chính sự thiếu vắng đó sẽ dẫn đến rất nhiều hệ quả, hệ lụy. Mà chính sự có mặt của con người trên mảnh đất đó, căn nhà đó sẽ dẫn đến rất nhiều hệ quả tương ứng.

Cũng vậy khi đời sống nội tâm mình thiếu vắng trí tuệ, thiếu vắng từ tâm, chánh niệm, thiền định, thiếu vắng tàm úy, thiếu vắng niềm tin. Nó thiếu vắng từng thứ trong số tôi vừa kể thì nó sẽ dẫn đến vô số hệ quả mà mình không có lường được.

Ngược lại, khi nội tâm mình có từ tâm, có từ bi, có trí tuệ, có tùy hỷ, có tàm úy, có niềm tin, có chánh niệm, có thiền định, thì chính sự có mặt của mấy cái đó sẽ dẫn đến vô số những cái hệ quả tương ứng. Và nếu mình có tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi; mình còn có ganh tị, bủn xỉn, hôn thụy, hoài nghi thì chính sự có mặt những cái đó sẽ dẫn đến vô số những hệ quả. Nếu nói suông thì ở đâu có thiện ở đó không có ác. Đó là nói suông. Nhưng tôi muốn đưa chuyện vào một câu nói mang tính công thức. Đó là:

"Muốn biết ta có cái gì thì phải xem ta không có cái gì. Muốn xem ta không có cái gì thì phải xem ta đang có cái gì".

Vì sao? Vì cái có và cái không nó đều là điều kiện hết, đều là cái duyên hết quí vị. Bài giảng này thực ra nó có một nội dung tương quan với bài giảng kỳ trước. Bài giảng kỳ trước tôi nhớ hình như giảng về sự chuẩn bị thì phải. Tùy thuộc vào sự chuẩn bị của mỗi người mà nẻo đường trước mắt của chúng ta dẫn về đâu. Như tôi vẫn thường nói:

"Trong mỗi phút giây trôi qua chúng ta đang kín đáo có mặt trên con đường dẫn về đâu đó. Trong mỗi phút mỗi giây trôi qua chúng ta đang kín đáo tô tường trét vữa cho một chốn về mai sau"

Chốn về đó có thể là hang chồn hang cáo hang rắn hang rít. Có thể là một lâu đài bên bờ hồ, bờ biển. Có thể là một căn phố, có thể là một chòi lá, mái cỏ ở ruộng ở rừng. Tùy mình thôi. Cái cuộc sống mình diễn ra trong từng phút từng giây và chính trong mỗi phút mỗi giây đó nó đang dọn đường, nó đang chuẩn bị cho một đời sau kiếp khác. Và cũng trong mỗi phút mỗi giây hiện hữu chúng ta đang kín đáo có mặt trên con đường dẫn về đâu đó. Đó là bài giảng kỳ trước.
Bài giảng kỳ này tôi đề nghị các vị chú ý một công thức, đó là: Hãy chú ý coi mình đang có cái gì và đang không có cái gì. Vì sao? –Vì vạn hữu ở đời luôn được tồn tại bằng vào hai điều kiện: có và không có. Do có cái này sẽ dẫn tới chuyện không có vô số cái khác. Mà do không có cái này sẽ dẫn tới sự có mặt của vô số cái khác.
Trong giáo lý Duyên khởi đầy đủ thì: Vì vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập. Do vô minh trong Bốn đế mới dẫn đến các nghiệp thiện ác. Do các nghiệp thiện ác mới dẫn đến các tâm đầu thai. Do có tâm đầu thai nên mới có lục căn. Do lục căn mới có lục xúc lục thọ lục ái. Rồi từ lục ái nó ra tứ thủ, ra hai hữu ra tứ sanh rồi từ đó nó ra già chết sầu bi khổ ưu não. Đó là Duyên khởi kể rộng.
Còn Duyên khởi kể hẹp: Cái này có cái kia có. Cái này không cái kia không. Cái này sanh cái kia sanh. Cái này diệt cái kia diệt.
Tôi báo cho các vị biết một chuyện còn rùng rợn nữa là ở Lục Tỉnh Nam bộ mình, tức là từ Sài Gòn về tới mũi Cà Mau hồi xưa. Cho nên tên cũ Sài Gòn nó là tiếng Khơmer, là Prei Nokor . 'Prei' là rừng, 'Nokor' là thành phố, phố rừng. Nó là rừng nhưng trong rừng có dãy phố cặp sông Sài Gòn để thương thuyền các nước qua lại buôn bán, là Prei Nokor. Thì trong Lục Tỉnh ngày xưa có tên cũ là Chân Lạp, mà từ đời nhà Minh, Châu Đạt Quan đã từng qua Lục Tỉnh này. Thì có một chuyện đăc biệt rất độc đáo đó là Phật giáo Nam Tông VN được đem về nước VN từ năm 1938, do ngài Sasara Muni, rồi ngài Thiện Luật, ngài Giác Quang. Đó là Phật giáo Nam Tông do người Việt đem về. Chớ còn Phật giáo Nam Tông mà của chư tăng Khơmer là đã có cách đây 2.000 năm rồi, có từ đời vua A Dục, trong chín Sứ bộ truyền giáo có một Sứ bộ đi vào VN. Phật giáo có từ đó, lâu rồi mà người VN mình không biết. Mình cứ là Phật giáo Tàu. Đến 1938 mình mới lõm bõm có Phật giáo Nam Tông kéo dài đến hôm nay. Đặc biệt người ta khai quật rất nhiều di chỉ khảo cổ ở miền Tây, người ta gặp những phiến vàng cán mỏng. Trong đó có hai câu rất đặc biệt.
Câu thứ nhứt là của ngài Assaji (bản Hán dịch là Mã Thắng). Ngài Assaji dạy cho ngài Xá Lợi Phất lúc ngài chưa xuất gia, là "Vạn pháp do duyên sinh. Vạn pháp do duyên diệt. Bậc Đạo sư của tôi đã nói rõ Duyên sinh và duyên diệt ấy". Đó là một câu. Các vị cổ đức xưa gọi là Kệ Pháp Thân (Các pháp do duyên sinh. Các pháp do duyên diệt. Bậc Đạo sư của tôi đã nói rõ duyên sinh và duyên diệt ấy).
Ngài Xá Lợi Phất nghe xong là hiểu ngay Bốn Đế và 12 duyên khởi lập tức chứng Tu đà hườn (Sơ quả). Nhưng cũng có bài Kệ thứ hai cũng được người ta ghi trong tấm phiến vàng cán mỏng. Đó là: "Cái này có thì cái kia có. Cái này không thì cái kia không. Cái này sanh thì cái kia sanh. Cái này diệt thì cái kia diệt". Đây là bài Kệ tóm tắt nội dung Duyên khởi được Đức Phật thuyết giảng (Tương Ưng, phẩm Sáu Xứ và phẩm Duyên Khởi). Thì rất là sâu, nhưng nhiều người không hiểu cái đó, thấy giống như huề vốn vậy (Tôi rất yêu những ngày trời nhiều nắng nhưng không nắng cũng không sao... Đó là kiểu huề vốn). Nhiều người không biết đó là Kinh. Họ tưởng là câu của ông vua cho người khắc. Không phải!
"Cái này có cái kia có. Cái này không cái kia không. Cái này sanh cái kia sanh. Cái này diệt cái kia diệt", nghĩa là:
- Vạn hữu trong đời không có cái gì tự nhiên có, mà nó phải nhờ vào các điều kiện hỗ trợ hoặc gián tiếp hoặc trực tiếp.
- Vạn hữu ở đời giúp nhau bằng cách có mặt trước, giúp nhau bằng cách có mặt sau, giúp nhau bằng cách cùng có mặt và giúp nhau bằng cách vắng mặt.
Còn trong room này không có giúp tôi bằng cách có trước có sau, không giúp tôi bằng cách có mặt vắng mặt mà giúp tôi bằng cách làm cho tôi bị mất mặt (cười) !!! Có cô đó cổ đẹp lắm lấy chồng thời gian chồng đánh quá trời. Bà má vợ kêu thằng rể nói 'Con nghĩ sao con lấy nó về, hồi đó má cưng nó không có kêu nó rửa cái chén, mà bây giờ con về với nó cứ trung bình một tuần tuần nào

con cũng đánh nó sưng mặt vầy'. 'Dạ hồi xưa con hứa mà, em về với anh em sẽ nở mày nở mặt', cho nên tuần nào nó nhậu về cũng đánh con nhỏ. Mỗi lần con nhỏ làm bếp nó nằm đọc báo, hút thuốc trên võng. Kêu nó phụ nó giúp nó nói không. Nó nói trong hôn lễ anh đã hứa không bao giờ phụ em. Cho nên bây giờ em có làm tới chết anh cũng không phụ (!).
Cho nên vạn hữu có mặt nhờ vào các duyên. Một là giúp nhau bằng cách có mặt trước. Giúp nhau bằng cách có mặt sau. Giúp nhau bằng cách cùng có mặt. Và cuối cùng giúp nhau bằng cách vắng mặt. Khi A vắng mặt, đừng nghĩ là không có chuyện gì. Chính cái A vắng mặt nó có thể là điều kiện giúp cho mấy chục cái mẫu tự kia có mặt. Và khi B có mặt nó cũng có thể giúp cho mấy chục cái mẫu tự kia có mặt. Nhớ nhe, cái này quan trọng lắm nhe. Cái 'có' và cái 'không' rất là quan trọng.
Ok, ngay chóc alarm luôn. Chúc các vị một ngày vui và hẹn thứ hai tuần sau. Dạ./.